THANHCONG Securities
QUALITY MAKES DIFFERENCE

# CẬP NHẬT ANALYST MEETING

## NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN KỸ THƯƠNG (HSX: TCB)

**Đinh Kiến Vương**
Chuyên viên phân tích

TPHCM, NGÀY 22 THÁNG 07 NĂM 2024

# TCB TIẾP TỤC CÓ TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG TOP ĐẦU NGÀNH NHỜ NHÓM KHÁCH HÀNG BẤT ĐỘNG SẢN & TCBS. TUY NHIÊN NGÂN HÀNG CŨNG CÓ NỖ LỰC TRONG VIỆC GIẢM RỦI RO TẬP TRUNG

- TCB Q2/2024 có **tăng trưởng tín dụng 14.16% (hợp nhất)** & **11.6% (riêng lẻ)** so với đầu năm, thuộc top đầu ngành
- Trong 33 nghìn tỷ tăng lên trong dư nợ sơ với quý 1, có **5 nghìn tỷ** đến từ dư nợ cho vay **CĐT BĐS**, **11 nghìn tỷ** từ dư nợ **cho vay mua nhà** và khoảng **5 nghìn tỷ tăng thêm từ dư nợ margin tại TCBS**. Còn lại, dư nợ tăng lên phân bổ đều ở các nhóm ngành khác.
- Thị trường BĐS miền Nam hiện còn khá trầm lắng, trong khi Miền Bắc đã nóng lên trở lại. TCB kỳ vọng trong 2025 sẽ có mức hồi phục tốt hơn và **thị trường BĐS miền Bắc sẽ hồi phục về mức cao trong 2026, còn miền Nam là 2027**

## TĂNG TRƯỞNG TÍN DỤNG TCB (YTD)

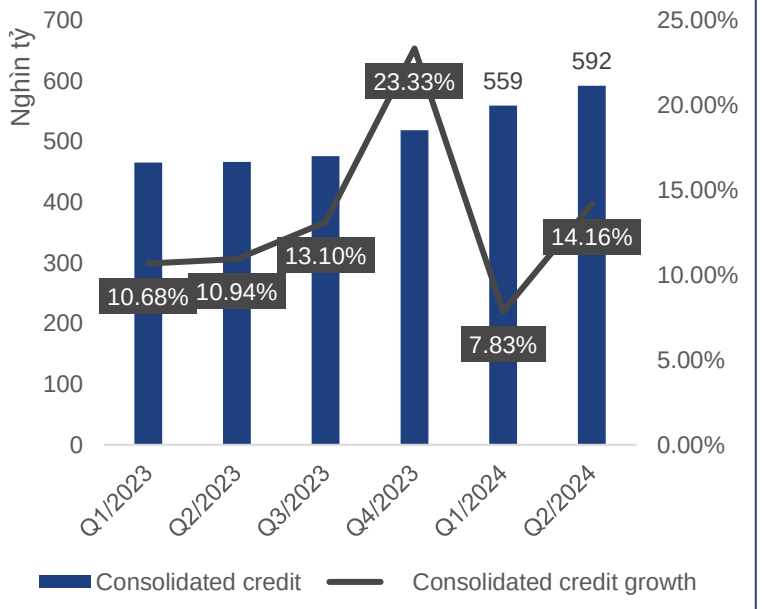


## CƠ CẤU DƯ NỢ CHO KHDN CỦA TCB (*)

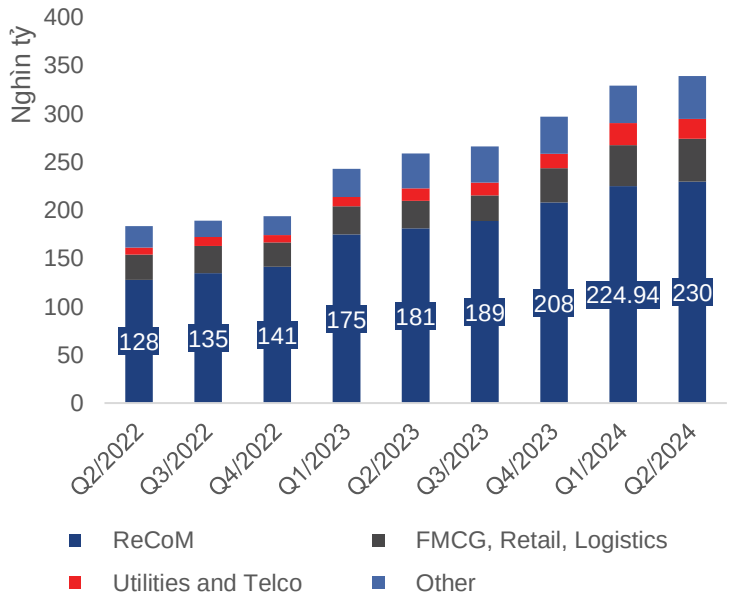


## CƠ CẤU DƯ NỢ CHO VAY KHCN TCB

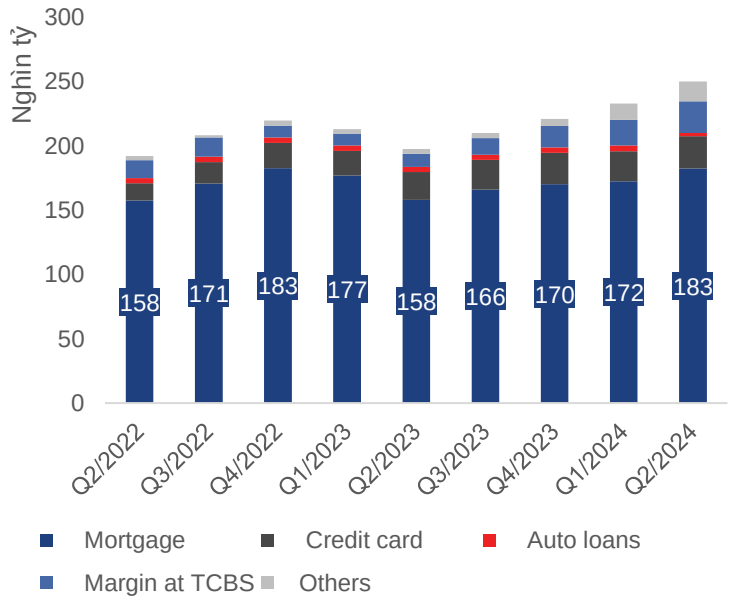


*(*) Theo ước tính của chúng tôi vì TCB công bố chung cơ cấu dư nợ bao gồm cả TPDN và cho vay*

# HUY ĐỘNG TCB TĂNG TRƯỞNG THẤP DO DÒNG TIỀN BỊ RÚT KHỎI VIỆT NAM TRONG QUÝ 2, NGÂN HÀNG TIẾP TỤC PHÁT HÀNH THÊM CHỨNG CHỈ TIỀN GỬI DÀI HẠN ĐỂ ĐẢM BẢO TỶ LỆ

- Huy động tiền gửi khách hàng của TCB **chỉ tăng trưởng nhẹ ~6%** dù mức tăng trưởng tín dụng cao, theo xu hướng chung do dòng tiền rút khỏi Việt Nam
- **LDR** của TCB có dấu hiệu tăng cao trở lại, **chạm mức gần 80%.** Trong khi đó **Vốn ngắn hạn cho vay trung dài hạn** tiếp tục **giảm nhẹ** khi ngân hàng tăng cường phát hành giấy tờ có giá dài hạn (~ khoảng 15 nghìn tỷ trong Q2/2024)

## TIỀN GỬI KHÁCH HÀNG CỦA TCB

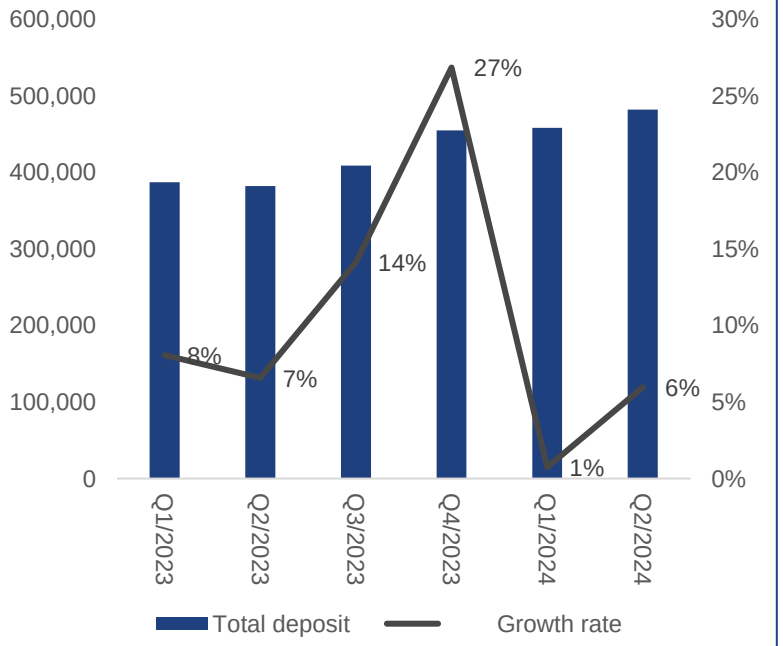


## PHÁT HÀNH GIẤY TỜ CÓ GIÁ CỦA TCB

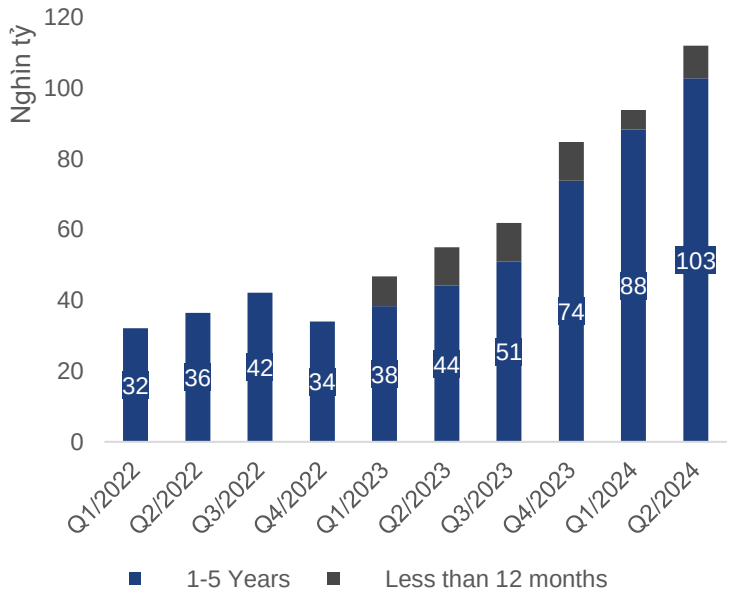


## TỶ LỆ AN TOÀN VỐN CỦA TCB

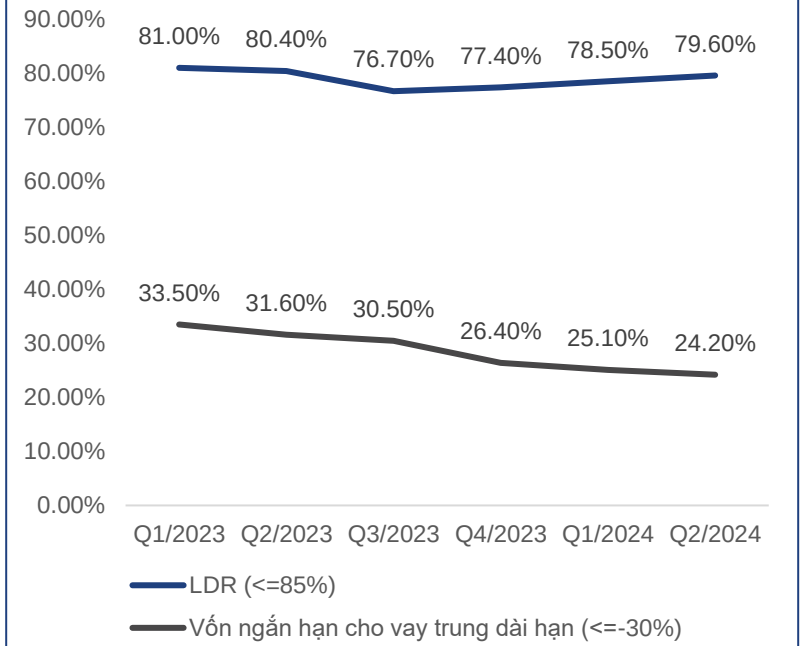

# SỰ GIẢM NHANH TRONG COF TRONG KHI YEA GIỮ NGUYÊN GIÚP TCB CÓ NIM NỞ RA. TUY NHIÊN XU HƯỚNG NÀY SẼ ĐẢO NGƯỢC TỪ NỬA SAU 2024 KHI COF TĂNG TRỞ LẠI

- **CASA TCB có sự suy giảm nhẹ**, nhưng chủ yếu là do lượng tiền không kỳ hạn chuyển sang sinh lời tự động
- Trong Q2/2024, ngân hàng vẫn **giữ được mức YEA đi ngang** dù có tăng trưởng tín dụng cao.
- Ngược lại, **COF của TCB tiếp tục giảm tốt** khi tiền gửi lãi cao cũ đáo hạn. Nhờ đó **NIM của TCB có mức tăng tốt trong Q2, đạt 4.65%**
- Từ Q3/2024, **COF dự kiến sẽ tăng trở lại** do việc tăng lãi suất huy động, **YEA tiếp tục chịu áp lực cạnh tranh lớn** do cầu tín dụng chưa cao & ngân hàng đang giảm lãi hỗ trợ đối tác BĐS. Do đó NIM 2H 2024 dự kiến sẽ suy giảm, mức **NIM cho cả năm 2024 vẫn kỳ vọng > 4%**

## CƠ CẤU CASA TCB

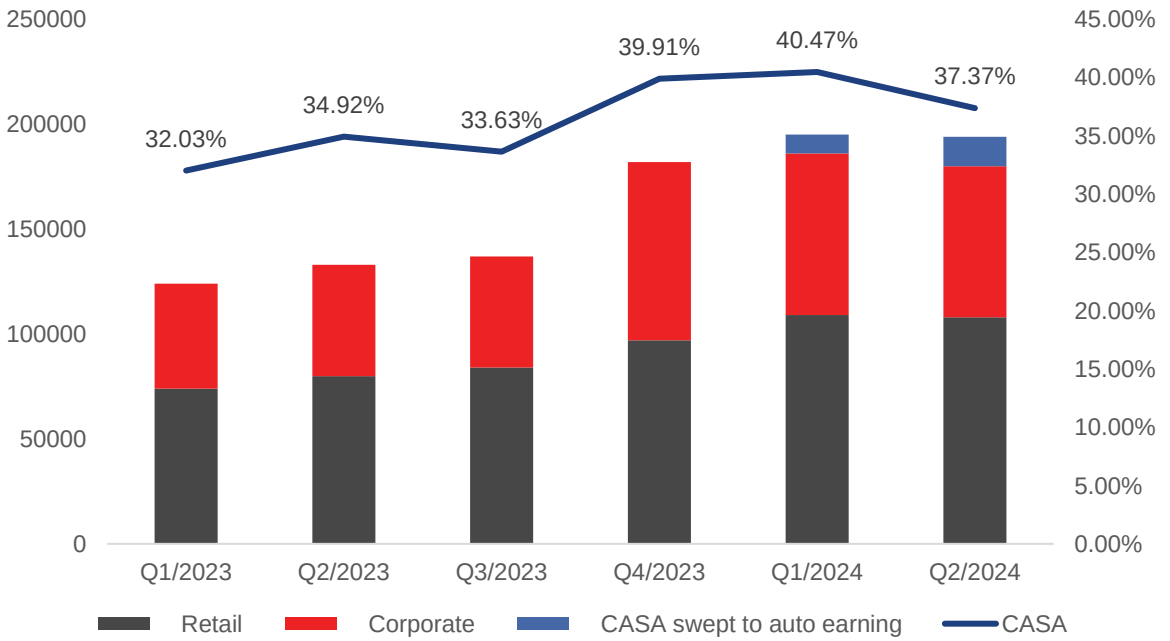


## COF, YEA & NIM CỦA TCB (*)

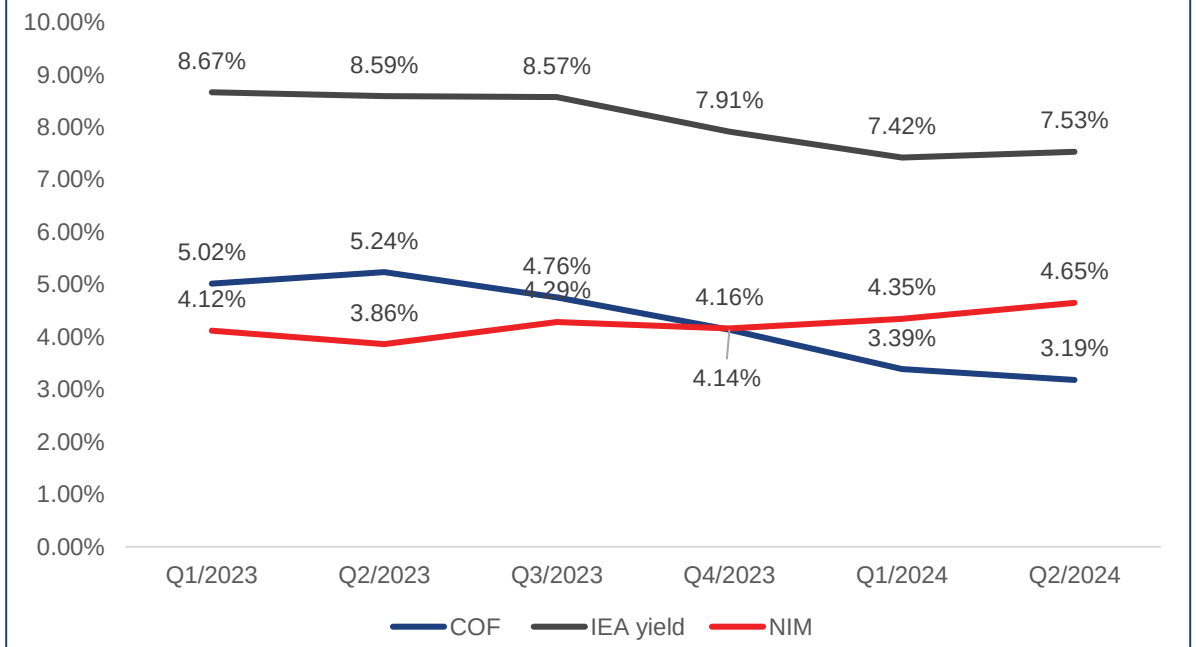


*(*) Qúy hiện tại *4/ trung bình 2 quý gần nhất*

# NỢ XẤU TIẾP TỤC TĂNG NHẸ, NHƯNG KỲ VỌNG TẠO ĐỈNH TRONG Q2. TỶ LỆ BAO NỢ XẤU DUY TRÌ TRÊN 100% KHI NGÂN HÀNG GIA TĂNG TRÍCH LẬP TRONG Q2

- **Nợ xấu TCB tiếp tục tăng trong Q2**, chủ yếu đến từ nợ xấu của nhóm KHCN vay mua nhà, TCB cũng kỳ vọng nợ xấu sẽ tạo đỉnh trong quý 2
- **Tỷ lệ bao nợ xấu giữ trên mức 100%** khi TCB đã gia tăng trích lập trong quý 2, Ngân hàng hướng đến việc duy trì tỷ lệ này trên 100% trong các quý sau

## TỶ LỆ NỢ XẤU TCB

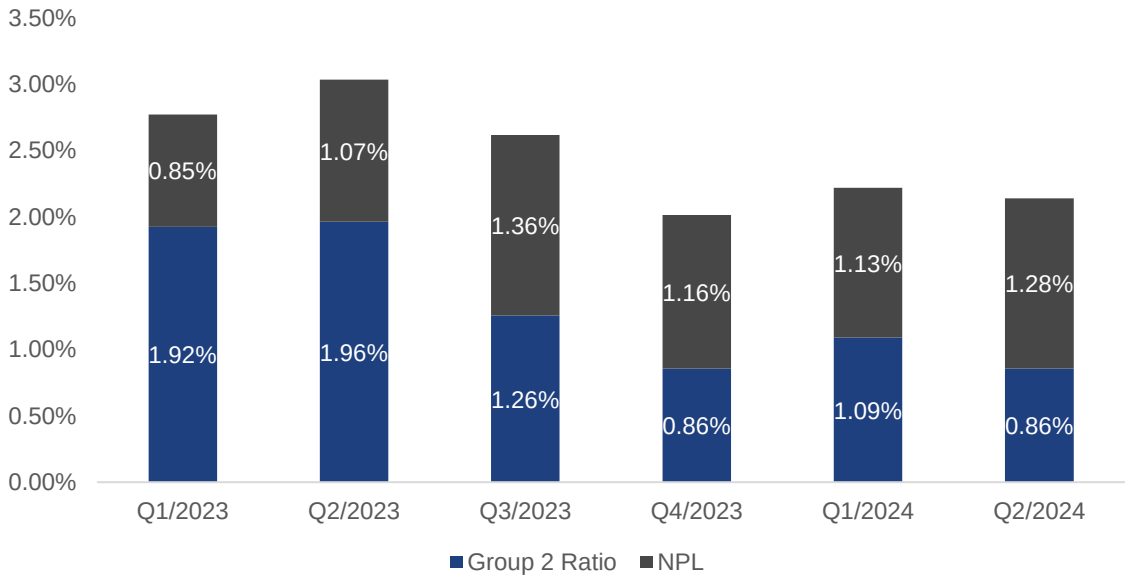


## TỶ LỆ BAO NỢ XẤU

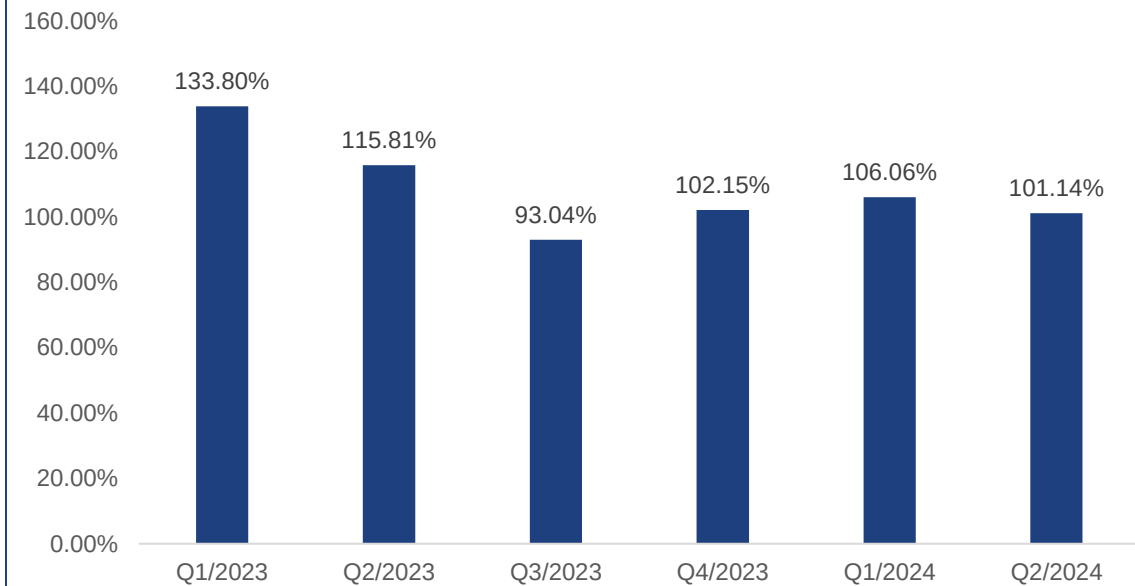

# THU NHẬP PHÍ TIẾP TỤC ĐẠT MỨC TĂNG TRƯỞNG TỐT NHỜ BANCA VÀ IB

- **NFI** TCB tiếp tục tăng tốt **22% YoY**
- Tăng trưởng chủ yếu đến từ **mảng IB của TCBS**, đặc biệt là phân phối & phát hành trái phiếu. Hiện TCBS đang nắm 47% thị phần phát hành trái phiếu doanh nghiệp
- Mảng **bancassurance của TCB có mức tăng trưởng dương** trong bối cảnh ngành khá ảm đạm, góp phần vào tăng trưởng thu nhập phí. Các mảng khác như **thẻ, thanh toán,… đi ngang**

## DOANH THU PHÍ TCB

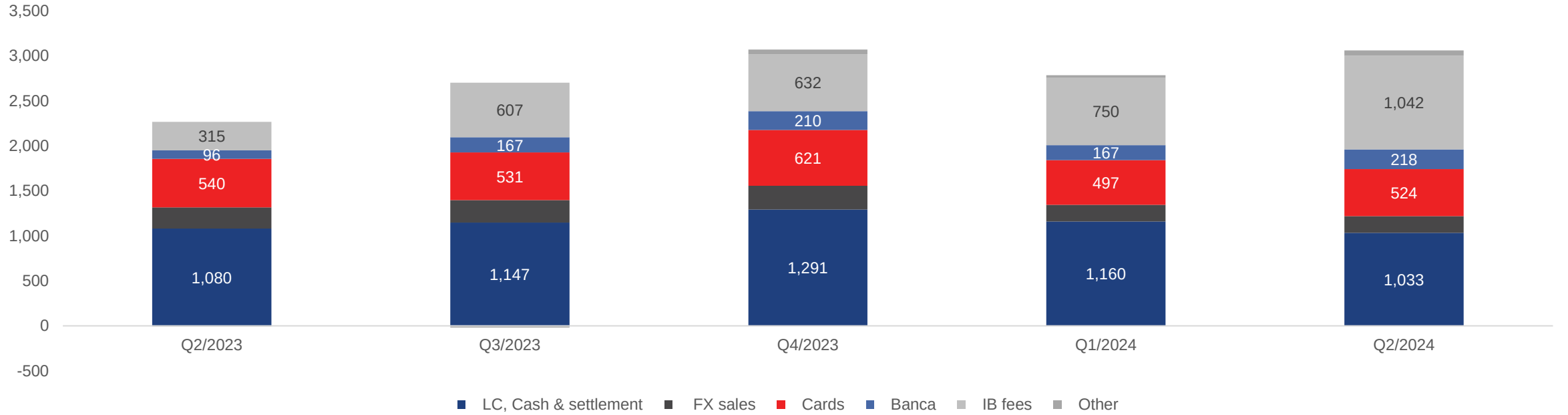

# CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG GIẢM GIÚP LỢI NHUẬN TĂNG TỐT, TCB TỰ TIN VƯỢT KẾT HOẠCH

- **CIR Q2 của tcb tăng lên 29.4%,** nhưng vẫn thấp so với quá khứ, chủ yếu là do TCB đẩy mạnh chi phí marketing. Ngân hàng dự kiến sắp tới sẽ tiếp tục gia tăng chi phí marketing để quảng bá cho chương trình sinh lời tự động
- **Lợi nhuận trước thuế Q2/2024 đạt 7827 tỷ,** đi ngang so với quý 1 nhưng tăng gần 40% so với cùng kỳ
- Tổng 2 quý ngân hàng đã hoàn thành trên 50% kế hoạch. Dù với xu hướng NIM xu giảm, cũng như chi phí hoạt động có phần gia tăng, **ngân hàng vẫn tự tin có thể vượt kế hoạch đề ra trong năm 2024**

## TỶ LỆ CIR CỦA TCB

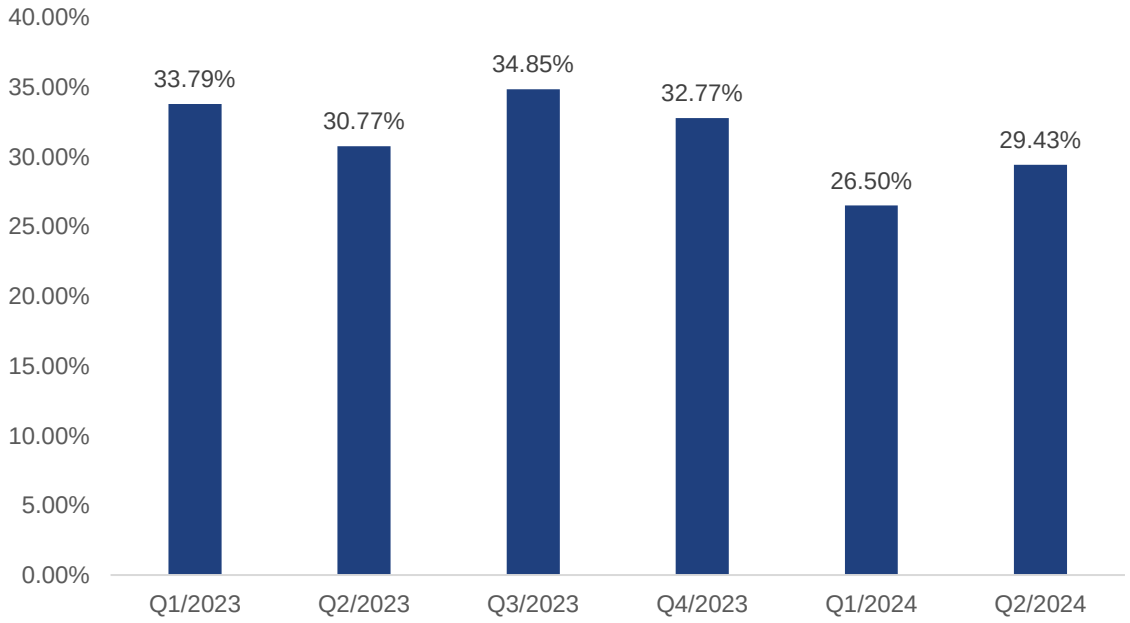


## LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ TCB

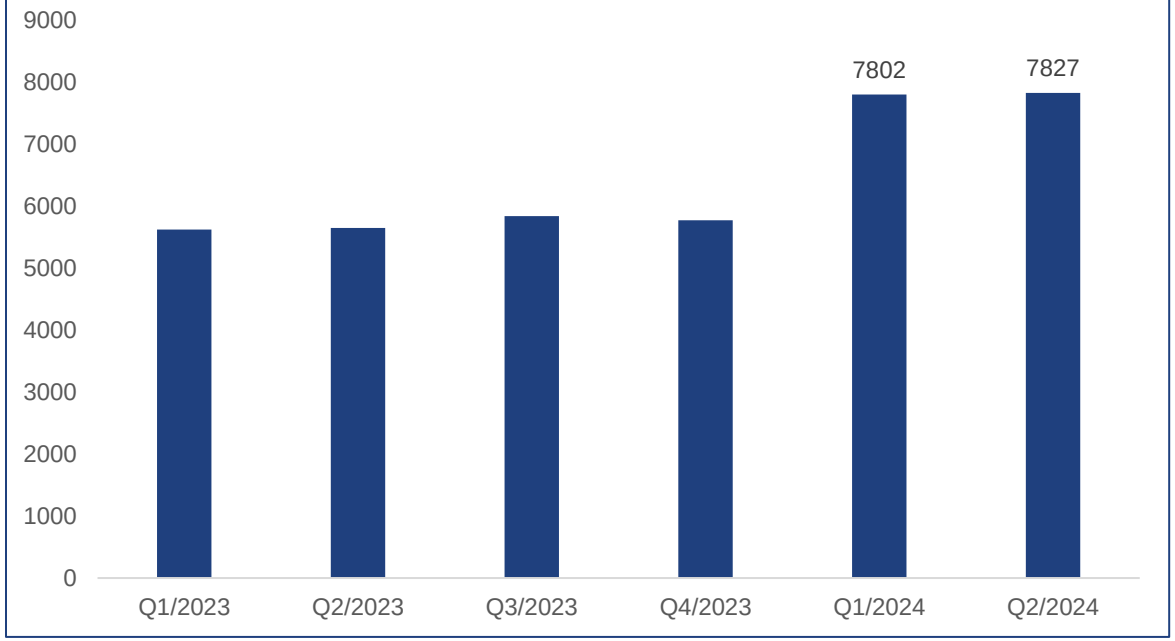

| | 2022 | 2023 | Q1/2022 | Q2/2022 | Q3/2022 | Q4/2022 | Q1/2023 | Q2/2023 | Q3/2023 | Q4/2023 | Q1/2024 | Q2/2024 |
|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|---|
| **Thu nhập lãi thuần (NII)** | **30,290** | **27,691** | **8,111** | **7,794** | **7,565** | **6,819** | **6,527** | **6,295** | **7,272** | **7,597** | **8,500** | **9,478** |
| *Tăng trưởng NII (YoY)* | *42%* | *13%* | *32%* | *18%* | *12%* | *-6%* | *-20%* | *-19%* | *-4%* | *11%* | *30%* | *51%* |
| **Thu nhập ngoài lãi (NFI)** | **8,527** | **8,715** | **1,793** | **2,077** | **2,123** | **2,535** | **1,944** | **2,019** | **2,256** | **2,496** | **2,171** | **2,461** |
| Tăng trưởng NFI (YoY) | *41%* | *34%* | *35%* | *43%* | *42%* | *21%* | *8%* | *-3%* | *6%* | *-2%* | *12%* | *22%* |
| **Thu nhập khác** | **2,085** | **3,655** | **208** | **1,153** | **650** | **73** | **829** | **1,011** | **891** | **925** | **1,591** | **1,480** |
| *Tăng trưởng thu nhập khác (YoY)* | *-3%* | *-48%* | *-86%* | *-1%* | *20%* | *-91%* | *298%* | *-12%* | *37%* | *1161%* | *92%* | *46%* |
| **Tổng thu nhập hoạt động (TOI)** | **40,902** | **40,061** | **10,112** | **11,024** | **10,338** | **9,427** | **9,300** | **9,325** | **10,418** | **11,017** | **12,262** | **13,420** |
| *Tăng trưởng TOI (YoY)* | *35%* | *10%* | *13%* | *20%* | *18%* | *-7%* | *-8%* | *-15%* | *1%* | *17%* | *32%* | *44%* |
| **Chi phí hoạt động** | **-13,398** | **-13,252** | **-3,108** | **-3,286** | **-3,014** | **-3,990** | **-3,142** | **-2,869** | **-3,631** | **-3,610** | **-3,249** | **-3,949** |
| **Tỷ lệ chi phí trên thu nhập (CIR)** | *30%* | *33%* | *31%* | *30%* | *29%* | *42%* | *34%* | *31%* | *35%* | *33%* | *26%* | *29%* |
| **Lãi thuần trước chi phí dự phòng tín dụng (PPOP)** | **27,504** | **26,809** | **7,004** | **7,739** | **7,324** | **5,437** | **6,158** | **6,456** | **6,788** | **7,407** | **9,013** | **9,471** |
| **Chi phí dự phòng rủi ro tín dụng** | **-1,936** | **-3,921** | **-218** | **-417** | **-609** | **-691** | **-535** | **-807** | **-945** | **-1,634** | **-1,211** | **-1,644** |
| **Lãi (lỗ) ròng trước thuế (PBT)** | **25,568** | **22,888** | **6,785** | **7,321** | **6,715** | **4,746** | **5,623** | **5,649** | **5,843** | **5,773** | **7,802** | **7,827** |
| **Lãi (lỗ) ròng sau thuế (NI)** | **20,436** | **18,191** | **5,615** | **5,882** | **5,368** | **3,572** | **4,537** | **4,503** | **4,669** | **4,482** | **6,277** | **6,270** |
| *Tăng trưởng NI (YoY)* | *11%* | *-11%* | *25%* | *22%* | *21%* | *-24%* | *-19%* | *-23%* | *-13%* | *25%* | *38%* | *39%* |
| **COF TTM (*)** | 2.83% | 4.63% | 2.14% | 2.16% | 2.31% | 2.82% | 3.55% | 4.22% | 4.66% | 4.64% | 4.22% | 3.72% |
| **NIM TTM (*)** | 5.28% | 4.01% | 5.75% | 5.67% | 5.56% | 5.26% | 4.78% | 4.41% | 4.18% | 4.09% | 4.16% | 4.38% |
| **CASA** | 36.96% | 39.91% | 50.39% | 47.46% | 46.46% | 36.96% | 32.03% | 34.92% | 33.63% | 39.91% | 40.47% | 37.37% |
| **NPL** | 0.91% | 1.16% | 0.67% | 0.60% | 0.65% | 0.91% | 0.85% | 1.07% | 1.36% | 1.16% | 1.13% | 1.28% |

*(*) TổNG 4 quý gần nhất / Trung bình 5 quý gần nhất*

**1. Outlook ngành BĐS trong nửa cuối 2024 và năm 2025? Tại sao lại có sự khác biệt giữa miền Nam và miền Bắc**

- Theo TCB, giá BĐS vẫn giữ tốt, nên bđs vẫn là tài sản đầu tư được ưa chuộng, hiện tại niềm tin đã được phục hồi nhẹ. Kỳ vọng trong 2H 2024, Luật đất đai mới ra mắt & nền lãi suất vẫn rẻ sẽ (hiện tại các khoản vay mua nhà có lãi suất <8%/năm) support cho BĐS hồi phục
- Hà Nội nói riêng và miền Bắc tốt hơn miền Nam bởi vì có nhiều dự án pháp lý tốt, và trong phân khúc mass-affluent (bình dân), có nhu cầu thực. Theo TCB thì Gía BĐS miền Bắc vẫn có nền thấp hơn miền Nam nên nhiều người có nhu cầu đầu tư. Kì vọng 2025 BĐS miền Bắc tiếp tục hồi phục, 2026 – 2027 về mức 2019
- Ở HCM gặp vấn đề nguồn cung, nhiều dự án có pháp lý chưa rõ ràng, và nhu cầu chậm hơn nên có thể phải tới 2H 2025 mới hồi phục và phải tới 2027 mới về mức 2019

**2. Tại sao CASA giảm trong Q2/2024? TCB có tự tin phục hồi CASA về mức 40% cuối năm 2024 hay không**

- CASA giảm do chạy qua các kênh đầu tư khác do người dùng giàu có của TCB nhạy cảm với đầu tư, CASA DN giảm do 1 số DN quay về phục hồi sản xuất, CASA cũng giảm do chương trình auto-earnings mới ra mắt của TCB kéo một phần CASA sang
- Sắp tới TCB sẽ chạy marketing nhiều hơn để hút KH nhằm tăng casa và cho rằng mức 40% là đạt dc, nếu tính tiền nằm trong auto earnings nữa thì có thể lên tới 45%

**3. Xu hướng NIM TCB trong 2H 2024**

- YEA tiếp tục bị áp lực do cầu tín dụng yếu & cạnh tranh gay gắt. COF chuẩn bị tăng trở lại từ 2H khi lãi suất huy động tăng nhẹ trở lại. TCB đang hạ lãi cho vay để hỗ trợ các dự án BĐS (vì thế nên NIM của TCB chỉ có 4.x%, nếu không đã lên hơn 5% rồi, bù lại nợ xấu TCB thấp hơn vì các chủ đầu tư hợp tác)
- Kỳ vọng NIM 2H 2024 < NIM 1H nhưng cả năm vẫn >4%

**4. Triển vọng lợi nhuận trước thuế 2H 2024:**

- Như đã nói thì NIM trong 2H sẽ bị giảm & chi phí marketing sẽ gia tăng, và TCB giữ tỷ lệ bao nợ xấu trên 100% nên lợi nhuận trước thuế có khả năng bị giảm nếu những mảng khác (NFI, đầu tư trái phiếu,…) tăng trưởng không đủ để bù đắp. Tuy nhiên TCB vẫn tự tin hoàn thành kế hoạch đề ra và thậm chí vượt kế hoạch (27.000 tỷ cho cả năm với lợi nhuận trước thuế)

## TUYÊN BỐ MIỄN TRỪ

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên. chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này. Các thông tin có liên quan đến chứng khoán khác hoặc các thông tin chi tiết liên quan đến cố phiếu này có thể được xem tại hoặc sẽ được cung cấp khi có yêu cầu chính thức.

## TRUNG TÂM PHÂN TÍCH

**PHẠM HOÀNG ÂN**
**Phó phòng phân tích**
(028) 38 27 05 27, ext 8700
An.ph@tcsc.vn

**PHẠM TIẾN THẮNG**
**Chuyên viên phân tích**
Bán lẻ, F&B, Logistics & CNTT
(028) 38 27 05 27, ext 8702
Thang.pt@tcsc.vn

**ĐINH KIẾN VƯƠNG**
**Chuyên viên phân tích**
Ngân hàng & Kinh tế vĩ mô
(028) 38 27 05 27, ext 8705
Vuong.dk@tcsc.vn

**NGUYỄN PHƯƠNG TIẾN PHÁT**
**Chuyên viên phân tích**
Dệt may, Hóa chất, Gỗ & Thủy sản
(028) 38 27 05 27, ext 8701
Phat.npt@tcsc.vn

**TRẦN MINH QUÂN**
**Nhân viên phân tích**
Dầu khí
(028) 38 27 05 27, ext 8704
Quan.tm@tcsc.vn

**TRẦN ANH KHOA**
**Nhân viên phân tích**
Bán lẻ
(028) 38 27 05 27, ext 8706
Khoa.ta@tcsc.vn

**TRẦN LỰC**
**Nhân viên phân tích**
Vận tải, cảng biển & mía đường
(028) 38 27 05 27, ext 8703
Luc.t@tcsc.vn